

Số: 2647 /QĐ-ĐHYD

Thừa Thiên Huế, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định mức thu học phí đại học năm học 2021-2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 05 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục thành viên;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-HĐĐH ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng Đại học Huế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 1072 /QĐ-ĐHH ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Đại học Huế về việc quy định mức thu học phí, miễn giảm học phí và thanh toán nội bộ trong Đại học Huế từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Quyết định số 473/QĐ-ĐHYD ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y-Dược ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y-Dược – Đại học Huế;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐT ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y – Dược, Đại học Huế về phê duyệt chính sách học phí năm học 2021-2022;

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức thu học phí đào tạo năm học 2021-2022 đối với sinh viên đại học tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành trong năm học 2021-2022.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng: Tổ chức, Hành chính, Thanh tra và Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất, Đào tạo Đại học, sinh viên các lớp đại học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KHTC&CSVC.

HIỆU TRƯỞNG 

GS. Nguyễn Vũ Quốc Huy

QUY ĐỊNH

Về việc mức thu học phí đào tạo đại học năm học 2021-2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2647/QĐ-ĐHYD ngày 06 tháng 10 năm 2021)

I. Đối tượng áp dụng

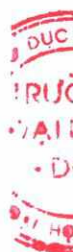
Áp dụng cho tất cả sinh viên hệ chính quy, hệ liên thông chính quy, hệ liên thông vừa làm vừa học các ngành đào tạo tại Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế.

II. Mức thu học phí, kinh phí đào tạo

ĐVT: đồng

Stt	Đối tượng thu học phí đào tạo	Mức thu học phí năm học 2021-2022
A	Các ngành đào tạo theo niên chế	
1	Dự bị đại học	7.840.000
B	Các ngành đào tạo theo tín chỉ	
I	Đại học chính quy	
1	Y khoa (425.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 31 tín chỉ	13.175.000
-	Năm 2 : 35 tín chỉ	14.875.000
-	Năm 3 : 32 tín chỉ	13.600.000
-	Năm 4 : 32 tín chỉ	13.600.000
-	Năm 5 : 34 tín chỉ	14.450.000
-	Năm 6 : 26 tín chỉ	11.050.000
2	Răng hàm mặt (425.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 32 tín chỉ	13.600.000
-	Năm 2 : 39 tín chỉ	16.575.000
-	Năm 3 : 31 tín chỉ	13.175.000
-	Năm 4 : 35 tín chỉ	14.875.000
-	Năm 5 : 31 tín chỉ	13.175.000
-	Năm 6 : 32 tín chỉ	13.600.000
3	Y học cổ truyền (425.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 29 tín chỉ	12.325.000
-	Năm 2 : 33 tín chỉ	14.025.000
-	Năm 3 : 34 tín chỉ	14.450.000
-	Năm 4 : 34 tín chỉ	14.450.000

Stt	Đối tượng thu học phí đào tạo	Mức thu học phí năm học 2021-2022
-	Năm 5 : 32 tín chỉ	13.600.000
-	Năm 6 : 32 tín chỉ	13.600.000
4	Dược (445.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 28 tín chỉ	12.460.000
-	Năm 2 : 33 tín chỉ	14.685.000
-	Năm 3 : 36 tín chỉ	16.020.000
-	Năm 4 : 31 tín chỉ	13.795.000
-	Năm 5 : 26 tín chỉ	11.570.000
5	Điều dưỡng (405.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 28 tín chỉ	11.340.000
-	Năm 2 : 35 tín chỉ	14.175.000
-	Năm 3 : 36 tín chỉ	14.580.000
-	Năm 4 : 33 tín chỉ	13.365.000
6	Hộ sinh (405.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 28 tín chỉ	11.340.000
-	Năm 2 : 33 tín chỉ	13.365.000
7	Kỹ thuật xét nghiệm y học (405.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 26 tín chỉ	10.530.000
-	Năm 2 : 36 tín chỉ	14.580.000
-	Năm 3 : 36 tín chỉ	14.580.000
-	Năm 4 : 35 tín chỉ	14.175.000
8	Kỹ thuật hình ảnh y học (405.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 28 tín chỉ	11.340.000
-	Năm 2 : 34 tín chỉ	13.770.000
-	Năm 3 : 36 tín chỉ	14.580.000
-	Năm 4 : 36 tín chỉ	14.580.000
9	Y học dự phòng (435.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 26 tín chỉ	11.310.000
-	Năm 2 : 36 tín chỉ	15.660.000
-	Năm 3 : 35 tín chỉ	15.225.000
-	Năm 4 : 30 tín chỉ	13.050.000
-	Năm 5 : 29 tín chỉ	12.615.000
-	Năm 6 : 30 tín chỉ	13.050.000



Stt	Đối tượng thu học phí đào tạo	Mức thu học phí năm học 2021-2022
10	Y tế công cộng (425.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 28 tín chỉ	11.900.000
-	Năm 2 : 36 tín chỉ	15.300.000
-	Năm 3 : 32 tín chỉ	13.600.000
-	Năm 4 : 30 tín chỉ	12.750.000
II	Đại học liên thông chính quy từ Cao đẳng	
1	Điều dưỡng (536.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 28 tín chỉ	15.008.000
-	Năm 2 : 12 tín chỉ	6.432.000
2	Kỹ thuật xét nghiệm y học (536.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 25 tín chỉ	13.400.000
-	Năm 2 : 15 tín chỉ	8.040.000
3	Kỹ thuật hình ảnh y học (536.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 25 tín chỉ	13.400.000
4	Dược (510.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 29 tín chỉ	14.790.000
-	Năm 2 : 31 tín chỉ	15.810.000
-	Năm 3 : 10 tín chỉ	5.100.000
III	Đại học liên thông chính quy từ Trung cấp	
1	Y khoa (395.000 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 3 : 38 tín chỉ	15.010.000
IV	Đại học liên thông vừa làm vừa học từ Cao đẳng	
1	Kỹ thuật xét nghiệm y học (643.500 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 21 tín chỉ	13.513.500
-	Năm 2 : 19 tín chỉ	12.226.500
2	Kỹ thuật hình ảnh y học (643.500 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 : 20 tín chỉ	12.870.000
-	Năm 2 : 20 tín chỉ	12.870.000
3	Các ngành Điều dưỡng : ĐDDK, ĐDPS (643.500 đồng/ Tín chỉ)	
-	Năm 1 :	
+	Ngành ĐDDK : 21 tín chỉ	13.513.500
+	Ngành ĐDPS : 20 tín chỉ	12.870.000
-	Năm 2 :	



Stt	Đối tượng thu học phí đào tạo	Mức thu học phí năm học 2021-2022
+	Ngành ĐDDK : 19 tín chỉ	12.226.500
+	Ngành ĐDPS : 20 tín chỉ	12.870.000

* Đối với các ngành đào tạo theo tín chỉ hệ đại học chính quy:

- Mức thu học phí quy định ở trên chưa bao gồm mức thu chứng chỉ Giáo dục thể chất, Quốc phòng và Ngoại ngữ cơ bản.

- Học phí chứng chỉ Giáo dục thể chất, Quốc phòng và Ngoại ngữ cơ bản được thực hiện theo Quyết định Số 1072/QĐ-ĐHH ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Giám đốc Đại học Huế.

III. Miễn giảm học phí

Thực hiện theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ký ngày 27 tháng 8 năm 2021 về Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

IV. Thời gian, hình thức đóng học phí

1. Thời gian nộp học phí

Sinh viên có thể tự nguyện đóng học phí cả năm học 2021-2022 hoặc chia làm 2 học kỳ.

- Học phí học kỳ I: từ ngày 07/10/2021 đến trước khi bắt đầu thi học kỳ ít nhất 1 tuần.

- Học phí học kỳ II: từ ngày 01/03/2022 đến trước khi bắt đầu thi học kỳ ít nhất 1 tuần.

Đối với sinh viên năm thứ nhất, thời gian nộp học phí theo giấy triệu tập trúng tuyển nhập học.

2. Hình thức nộp học phí

Sinh viên nộp học phí trực tuyến trên trang tích hợp thông tin trường Đại học Y Dược Huế: <https://daotao.huemed-univ.edu.vn/>

Quy định này được áp dụng trong năm học 2021-2022. Đề nghị các phòng chức năng liên quan, ban cán sự các lớp và sinh viên thực hiện nghiêm túc quy định này.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Phòng ĐTDH;
- Phòng CT-CTSV;
- Lớp trưởng các lớp;
- Lưu: VT, KHTC&CSVC.

HIỆU TRƯỞNG

GS. Nguyễn Vũ Quốc Huy